Họ và tên: ……. Lớp 1.1

PHIẾU RÈN TOÁN CUỐI TUẦN 15

I. Thử thách 1: Vòng trắc nghiệm.

Câu 1: Có bao nhiêu quả táo?

A. 7 quả **B.** 8 quả **C.** 9 quả **D.** 10 quả

Câu 2: Số lớn nhất có một chữ số là:

A.10 **B.** 9 **C.** 1 **D.** 0

Câu 3: Các số còn thiếu trên lưng chú sâu lần lượt là:

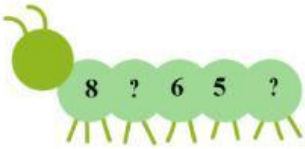

A. 4; 5 **B.** 4; 7 **C.** 7; 4 **D.** 8; 4

Câu 4: Kết quả của phép tính **8 – 6 = ?**

A. 4 **B.** 3 **C.** 2 **D.** 1

Câu 5: Kết quả của phép tính **9 – 2 – 2 = ?**

A.7 **B.** 5 **C.** 4 **D.** 0

Câu 6: Dấu cần điền là: **10 – 0 … 3 + 6**

A. < **B.** = **C.** > **D.** +

Thử thách 2: Vòng tự luận.

Câu 1: Tính nhẩm.

4 + 5 = …	3 + 4 = …	2 + 7 = …
1 + 6 = …	8 + 2 = …	0 + 5 = …
9 – 3 = …	6 – 6 = …	10 – 4 = …
7 – 5 = …	6 – 1 = …	8 – 7 = …

LIVEWORKSHEETS

Câu 2: Số?

2 + … = 7	4 – … = 3	10 – … = 3
3 + … = 5	6 – … = 2	3 – … = 0

Câu 3: Tính

8 – 1 – 5 = ….	10 – 3 – 3 = ….	2 – 1 – 0 = ….
…	…	…
1 + 6 + 2 = ….	7 + 0 + 3 = ….	6 + 2 + 1 = ….
…	…	…

Câu 4: Cho các số sau: **9, 1, 8, 3, 4.** Em hãy viết.

a. Số bé nhất là: …..
b. Số lớn nhất là: ….
c. Sắp xếp từ lớn đến bé: …….....

Câu 5: Viết phép tính tương ứng với tranh vẽ.

Câu 6: Cho hình sau:

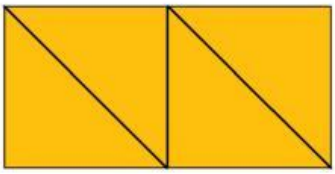

Có … hình vuông.

Có … hình tam giác.

Có … hình chữ nhật.

LIVEWORKSHEETS

RÈN TIẾNG VIỆT ĐỌC HIỂU

I. *Dựa vào nội dung bài đọc* **"Nắng sớm và lá cỏ"**, *em hãy khoanh tròn vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng nhất hoặc viết nội dung trả lời cho các câu còn lại.*

Nắng sớm và lá cỏ

Khi muôn vật còn ngon giấc, nắng sớm đã đưa mắt ngắm trần gian. Nó ghé thăm bác bàng già nua, khắc khổ. Mùa thu sắp hết khiến bác buồn vì xa lá đỏ. Nắng đến bên bác, nhẹ nhàng vuốt ve lá đỏ: "Cố gắng lên nhé! Hẹn sang năm sẽ gặp lá đỏ".

Câu 1: Bài đọc có mấy câu?

A.3 câu **B.** 4 câu **C.** 5 câu **D.** 6 câu

Câu 2: Khi muôn vật còn ngon giấc, nắng sớm đã làm gì?

A.nhẹ nhàng vuốt ve lá đỏ.
B. đưa mắt ngắm trần gian.
B.ngon giấc như muôn vật.
D. buồn vì xa lá đỏ.

Câu 3: Nối đúng nội dung bài đọc.

(a) Nắng	(1) sắp hết khiến bác bàng buồn.
(b) Mùa thu	(2) buồn vì sắp xa lá đỏ.
	(3) ghé thăm bác bàng.

Câu 4: Vì sao bác bàng buồn?

Vì

II. Bài tập.

Điền vần **an** hay **ang**?

gi___ mướp bậc th____

con ng___ s____ sớm

LIVEWORKSHEETS